

Số: /QĐ-UBND

Quảng Trị, ngày tháng 5 năm 2021

### **QUYẾT ĐỊNH**

**Công bố Danh mục thủ tục hành chính ban hành mới; thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung; thủ tục hành chính bãi bỏ trong lĩnh vực Đầu tư theo phương thức đối tác công tư; lĩnh vực Đấu thầu thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Quảng Trị**

### **CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ**

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 04 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 tháng 2017 của Văn phòng Chính phủ về việc hướng dẫn nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Quyết định số 357/QĐ-BKHĐT ngày 02 tháng 04 năm 2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về công bố thủ tục hành chính mới, sửa đổi, bãi bỏ trong lĩnh vực Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Đấu thầu thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Kế hoạch và Đầu tư;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư (Tờ trình số 33/TTr-SKHĐT ngày 28/4/2021) và Chánh Văn phòng UBND tỉnh.*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính ban hành mới; thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung; thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực Đầu tư theo phương thức đối tác công tư và lĩnh vực Đấu thầu thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Quảng Trị.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành và thay thế Quyết định số 3176/QĐ-UBND ngày 06/11/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Trị; bãi bỏ các thủ tục hành chính lĩnh vực Đấu thầu đã

được công bố tại Quyết định số 79/QĐ-UBND ngày 10/01/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Trị.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

***Nơi nhận:***

- Như Điều 3;
- Cục Kiểm soát TTHC, VP Chính phủ;
- Chánh VP, các PCVP UBND tỉnh;
- Trung tâm phục vụ HCC tỉnh;
- Lưu: VT, TN, TM, CN, KSTTHC<sub>2b</sub>.

**CHỦ TỊCH**

**Võ Văn Hưng**

**Phụ lục****QUYẾT ĐỊNH CÔNG BỐ DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BAN HÀNH MỚI; THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG; THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BỎ TRONG LĨNH VỰC ĐẦU TƯ THEO PHƯƠNG THỨC ĐỐI TÁC CÔNG TƯ VÀ LĨNH VỰC ĐẦU THẦU THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC CỦA SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ TỈNH QUẢNG TRỊ***(Ban hành kèm theo Quyết định số          /QĐ-UBND ngày      /5/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Trị)***I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH****1. Danh mục thủ tục hành chính ban hành mới**

STT	Tên thủ tục hành chính/Mã thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
<b>I</b>	<b>Lĩnh vực Đầu tư theo phương thức đối tác công tư</b>					
1.	Thẩm định báo cáo nghiên cứu tiền khả thi, quyết định chủ trương đầu tư dự án PPP do nhà đầu tư đề xuất 1.009491.000.00.00.H50	- Thời gian thẩm định: Không quá 30 ngày. - Thời hạn phê duyệt quyết định chủ trương đầu tư: Không quá 15 ngày.	Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Quảng Trị	Trực tiếp bằng văn bản tại Hội đồng thẩm định cấp cơ sở hoặc đơn vị trực thuộc được giao thực hiện nhiệm vụ thẩm định đối với dự án thuộc thẩm quyền quyết định chủ trương của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh.	Không có.	- Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư số 64/2020/QH14 ngày 18/6/2020; - Nghị định số 35/2021/NĐ-CP ngày 29/3/2021 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư.
2.	Thẩm định báo cáo nghiên cứu khả thi, quyết định phê duyệt dự án PPP do nhà đầu tư đề xuất 1.009492.000.00.00.H50	- Thời gian thẩm định: Không quá 30 ngày - Thời gian phê duyệt dự án PPP: Không quá 15 ngày	Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Quảng Trị	Trực tiếp bằng văn bản tại Hội đồng thẩm định cấp cơ sở hoặc đơn vị trực thuộc được giao thực hiện nhiệm vụ thẩm định.	Không có.	- Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư số 64/2020/QH14 ngày 18/6/2020; - Nghị định số 35/2021/NĐ-CP ngày 29/3/2021 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư.
3.	Thẩm định nội dung điều chỉnh quyết định chủ	Dự án thuộc thẩm quyền quyết định	Trung tâm Phục vụ	Trực tiếp bằng văn bản tại Hội đồng thẩm định cấp	Không có.	- Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư số 64/2020/QH14

	trương đầu tư, quyết định điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án PPP do nhà đầu tư đề xuất 1.009493.000.00.00.H50	chủ trương đầu tư của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh: Không quá 15 ngày.	Hành chính công tỉnh Quảng Trị	Cơ sở hoặc đơn vị trực thuộc được giao thực hiện nhiệm vụ thẩm định đối với dự án thuộc thẩm quyền quyết định chủ trương đầu tư của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh.		ngày 18/6/2020; - Nghị định số 35/2021/NĐ-CP ngày 29/3/2021 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư.
4.	Thẩm định nội dung điều chỉnh báo cáo nghiên cứu khả thi, quyết định phê duyệt điều chỉnh dự án PPP do nhà đầu tư đề xuất 1.009494.000.00.00.H50	- Thời hạn thẩm định: Không quá 60 ngày. - Thời hạn phê duyệt: Không quá 15 ngày.	Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Quảng Trị	Trực tiếp bằng văn bản tại Hội đồng thẩm định cấp cơ sở hoặc đơn vị trực thuộc được giao thực hiện nhiệm vụ thẩm định đối với dự án thuộc thẩm quyền quyết định chủ trương đầu tư của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh.	Không có.	- Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư số 64/2020/QH14 ngày 18/6/2020; - Nghị định số 35/2021/NĐ-CP ngày 29/3/2021 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư.

## 2. Danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung

STT	Tên thủ tục hành chính/Mã thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
<b>I</b>	<b>Lĩnh vực đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư</b>						
1.	Danh mục dự án đầu tư có sử dụng đất do nhà đầu tư đề xuất (đối với dự án không thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư) 2.002283.000.00.00.H50	-Thời gian Sở KH&ĐT báo cáo UBND tỉnh danh mục dự án đầu tư: 30 ngày; -Thời gian UBND tỉnh phê duyệt: 10 ngày	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Trực tiếp/BCCI	Không có	- Luật 43/2013/QH13 -Nghị định số 25/2020/NĐ-Cp ngày 28/02/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà đầu tư. <u>-<i>Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư.</i></u> - Thông tư số 06/2020/TT-BKHĐT.	Sửa đổi căn cứ pháp lý

**3. Danh mục thủ tục hành chính bị bãi bỏ**

STT	Tên thủ tục hành chính	Căn cứ pháp lý	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện
<b>I</b>	<b>Lĩnh vực Đấu thầu</b>			
1.	Thẩm định báo cáo nghiên cứu tiền khả thi, quyết định chủ trương đầu tư dự án do nhà đầu tư đề xuất 2.002097.000.00.00.H50	- Luật Đầu tư công; -Nghị định số 63/2018/NĐ-CP; -Thông tư số 09/2018/TT-BKHĐT.	Đấu thầu	UBND tỉnh
2.	Thẩm định, phê duyệt báo cáo nghiên cứu khả thi dự án do nhà đầu tư đề xuất 2.001995.000.00.00.H50	- Luật Đầu tư công; -Nghị định số 63/2018/NĐ-CP; -Thông tư số 09/2018/TT-BKHĐT.	Đấu thầu	UBND tỉnh
3.	Thẩm định, phê duyệt báo cáo nghiên cứu khả thi điều chỉnh dự án do nhà đầu tư đề xuất 2.001994.000.00.00.H50	- Luật Đầu tư công; -Nghị định số 63/2018/NĐ-CP; -Thông tư số 09/2018/TT-BKHĐT.	Đấu thầu	UBND tỉnh